UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH TƯỜNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/ĐA- UBND	*Vĩnh Tường, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

ĐỀ ÁN
Sắp xếp, đổi tên thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tường

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố *(sau đây gọi tắt là Nghị định số 185/2026/NĐ-CP)*;

Căn cứ Văn bản số 5170/BNV-CQĐP ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ Nội vụ về triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kết luận số 265-KL/TU ngày 10/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Phú Thọ; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 28/5/2026 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Kết luận số 26-KL/ĐU ngày 16/6/2026 của Đảng ủy xã Vĩnh Tường về việc kết luận của Ban chấp hành Đảng bộ xã về Đề án sắp xếp, đổi tên thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tường;

UBND xã Vĩnh Tường xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tường, cụ thể như sau:

Phần thứ Nhất
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA XÃ

Xã Vĩnh Tường được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập 04 đơn vị hành chính gồm: xã Lương Điền, xã

Vũ Di, thị trấn Vĩnh Tường và thị trấn Tứ Trưng theo Nghị quyết số 1676/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xã có tổng diện tích tự nhiên 26,2 km², dân số 47.315 người (trong đó thường trú 46.580 người, tạm trú 735 người), với 37 thôn dân cư. Xã Vĩnh Tường có vị trí địa lý tiếp giáp các xã: Vĩnh Phú, Tam Hồng, Thổ Tang, Vĩnh Hưng, Tề Lỗ.

Là địa bàn trung tâm của huyện Vĩnh Tường (cũ), có hệ thống giao thông thuận lợi, xã Vĩnh Tường có nhiều điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư và mở rộng các hoạt động thương mại, dịch vụ. Sau gần một năm vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Đảng bộ và chính quyền xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc triển khai các chủ trương của Trung ương, đặc biệt là các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp đơn vị hành chính. Bộ máy tổ chức từng bước được kiện toàn, hệ thống chính trị được củng cố và đi vào hoạt động ổn định. Kinh tế của xã tiếp tục duy trì đà phát triển; các hoạt động sản xuất, kinh doanh cơ bản ổn định. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm chỉ đạo toàn diện; chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng cao. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện. Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 đạt 76 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ thôn văn hóa đạt 94,6%, gia đình văn hóa đạt 95%. Những kết quả trên tạo nền tảng thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị và nghị quyết trong thời gian tới.

II- NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022;

Kết luận số 163-KL/TW ngày 06/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố;

Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về việc tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1676/NQ-UBTVQH15 ngày

16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Phú Thọ năm 2025;

Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/8/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Thông báo Kết luận số 265-KL/TU ngày 10/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Phú Thọ;

Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 28/5/2026 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Phương án tổng thể số 03/PA-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2026 của UBND xã về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tường.

Kế hoạch số 228/KH- UBND ngày 28/5/2026 của UBND xã về sắp xếp thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tường.

III. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Hiện nay, trên địa bàn xã Vĩnh Tường có tổng số 37 thôn. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền xã.

Từ thực trạng trên cho thấy việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Vĩnh Tường là việc làm cần thiết, khắc phục được sự manh mún, chia cắt trong tổ chức các thôn theo quy mô hiện tại, xây dựng thôn mới có quy mô phù hợp với yêu cầu quản lý. Giảm số lượng thôn sẽ giảm số lượng người làm việc, góp phần giảm chi ngân sách, nâng cao mức đãi ngộ cho người làm việc, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và tập trung được nguồn lực từ cộng đồng dân cư trong xây dựng kết cấu hạ tầng, thiết chế văn hóa, xây dựng nông thôn mới…..

Phần thứ Hai
HIỆN TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

I. HIỆN TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Tổng số thôn hiện có: 37 thôn.

2. Số lượng thôn thuộc diện sắp xếp: 01 thôn.

3. Số lượng thôn thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù đề nghị không sắp xếp: Không

4. Số lượng thôn, tổ dân phố liền kề *(đã đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP)* thực hiện sắp xếp với thôn thuộc diện sắp xếp: 02 thôn.

5. Số lượng thôn thuộc diện khuyến khích sắp: 27 thôn.

6. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn hiện có: 103 người *(trong đó: Bí thư chi bộ 37 người; Trưởng thôn 35 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 31 người, (6 Bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác mặt trận thôn, 2 Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn).*

7. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn hiện có: 94 người.

8. Tổng số nhà văn hoá của các thôn: 34 nhà

II. HIỆN TRẠNG CÁC THÔN THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN

1. Hiện trạng các thôn thuộc diện sắp xếp, đổi tên thôn

Thôn Quảng Cư

- Số hộ gia đình: 106 hộ *(đạt 70,7% so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 379 người.
- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;
- Nhà văn hóa: diện tích 1.597 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*
- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 01 người; Trong đó: Chi hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Nông dân và Chi hội trưởng người cao tuổi.
- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2. Hiện trạng các thôn thuộc diện sắp xếp, đổi tên nhưng đề nghị không sắp xếp: Không

3. Hiện trạng các thôn liền kề thực hiện sắp xếp *(đã đạt 100% tiêu chuẩn theo quy định trở lên thực hiện sắp xếp với thôn thuộc diện sắp xếp, dưới 100% tiêu chí theo quy định)*

3.1. Thôn Xuôi Phù Lập

- Số hộ gia đình: 247 hộ *(đạt 164 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 850 người.
- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;
- Nhà văn hóa: diện tích 502 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 01 người; Trong đó: Bí thư chi đoàn kiêm Chi hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

3.2. Thôn Ngược Phù Lập

- Số hộ gia đình: 238 hộ *(đạt 158 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 812 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 500 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 01 người; *Trong đó: Chi hội trưởng Cựu chiến binh kiêm Chi hộ trưởng Hội Nông dân và Chi hội trưởng Người cao tuổi*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4. Hiện trạng các thôn khuyến khích sắp xếp *(thôn, tổ dân phố đạt từ 100% tiêu chuẩn theo quy định trở lên, đề nghị thực hiện sắp xếp)*

4.1.Thôn Phù Cốc

- Số hộ gia đình: 172 hộ *(đạt 114 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 534 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 1590 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố: 02 người; *Trong đó: Chi hội trưởng Phụ nữ 01 người; Bí thư chi đoàn kiêm Chi hội trưởng chữ thập đỏ, kiêm quản lý nhà văn hóa 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.2. Thôn Phúc Lập Trong

- Số hộ gia đình: 237 hộ *(đạt 158 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 750 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 634 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi hội trưởng Phụ nữ kiêm Bí thư chi đoàn 01 người; Chi hội trưởng Cựu chiến binh kiêm Chi hội trưởng Người cao tuổi 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.3. Thôn Phúc Lập Ngoài

- Số hộ gia đình: 284 hộ *(đạt 194 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 968 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 378 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố: 01 người; *Trong đó: Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chi hội trưởng Hội Phụ nữ và Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.4. Thôn Hồ Xuân Hương

- Số hộ gia đình: 319 hộ *(đạt 212,7 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1.239 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 1320 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Cựu chiến binh kiêm Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.5. Thôn Đội Cấn

- Số hộ gia đình: 495 hộ *(đạt 330 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1.896 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 996 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ kiêm Chi Hội trưởng Người cao tuổi kiêm Quản lý Nhà văn hóa 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.6. Thôn Yên Cát

- Số hộ gia đình: 384 hộ *(đạt 256 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1.328 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 776 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Quản lý Nhà văn hóa 01 người; Chi Hội trưởng Cựu chiến binh 01 người; Bí thư đoàn Thanh niên 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.7. Thôn Vũ Di

- Số hộ gia đình: 513 hộ *(đạt 342 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1.731 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 3123 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người; *Trong đó: Phó trưởng thôn kiêm Chi Hội trưởng Cựu chiến binh 01 người; Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ kiêm Chi Hội trưởng Nông dân 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Bí thư đoàn Thanh niên 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.8. Thôn Xuân Lai

- Số hộ gia đình: 207 hộ *(đạt 138 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 690 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 1886 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người; *Trong đó: Phó Bí thư chi bộ kiêm Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người; Chi Hội trưởng Nông dân kiêm Chi Hội trưởng Phụ nữ 01 người; Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.9. Thôn Yên Trình

- Số hộ gia đình: 170 hộ *(đạt 113,3 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 593 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 2627 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Phụ nữ 01 người; Chi Hội trưởng Người cao tuổi kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.10. Thôn Hoa Phú

- Số hộ gia đình: 374 hộ *(đạt 249 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1438 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 1715 m^2; Tình trạng sử dụng: xuống cấp

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Nông dân 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người, Quản lý nhà văn hóa*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.11. Thôn Hà Trì

- Số hộ gia đình: 361 hộ *(đạt 240 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1315 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 881 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố: 03 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Nông dân kiêm Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Chi Hội trưởng Cựu chiến binh 01 người; Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.12. Thôn Hoa Đà

- Số hộ gia đình: 213 hộ *(đạt 142 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 782 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 2591 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Nông dân kiêm Chi Hội trưởng Phụ nữ 01 người; Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.13. Thôn Ngọc Động

- Số hộ gia đình: 230 hộ *(đạt 153 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 802 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 400 m^2; Tình trạng sử dụng: xuống cấp

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Nông dân kiêm Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Chi Hội trưởng Cựu chiến binh kiêm Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.14. Thôn Xuân Húc 1

- Số hộ gia đình: 372 hộ *(đạt 248 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1.393 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 1061 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 01 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Bí thư chi đoàn 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.15. Thôn Xuân Húc 2

- Số hộ gia đình: 321 hộ *(đạt 214% so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1211 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 522 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Nông dân kiêm Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người; Bí thư chi đoàn kiêm Quản lý văn hóa 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.16. Thôn Chùa

- Số hộ gia đình: 385 hộ *(đạt 256 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1.430 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 613 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 01 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Bí thư chi đoàn kiêm Chi Hội trưởng Nông dân 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.17. Thôn Bắc Trại

- Số hộ gia đình: 322 hộ *(đạt 214% so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1195 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 1161 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 01 người; *Trong đó: Bí thư chi đoàn kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.18. Thôn 1

- Số hộ gia đình: 254 hộ *(đạt 169 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 828 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 2471 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Cựu chiến binh 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.19. Thôn 2

- Số hộ gia đình: 305 hộ *(đạt 203,3% so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1008 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: sử dụng chung Thôn 1

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Nông dân 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.20. Thôn 3

- Số hộ gia đình: 330 hộ *(đạt 220 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 1059 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: sử dụng chung Thôn 4

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người; *Trong đó: Phó Chi bộ 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.21. Thôn 4

- Số hộ gia đình: 233 hộ *(đạt 155% so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 717 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 7257 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người; *Trong đó: Phó Bí thư chi bộ 01 người; Chi Hội trưởng Cựu chiến binh 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.22. Thôn 5

- Số hộ gia đình: 267 hộ *(đạt 178% so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 878 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 2.246m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 01 người; *Trong đó: Bí thư chi đoàn kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.23. Thôn 6

- Số hộ gia đình: 214 hộ *(đạt 142,7 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 700 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 520m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố: 04 người; *Trong đó: Phó BT chi bộ 01 người; Chi Hội trưởng Cựu chiến binh kiêm Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.24. Thôn 7

- Số hộ gia đình: 214 hộ *(đạt 142,7 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 706 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích … m^2; (sử dụng chung thôn 8)

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người)*.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.25. Thôn 8

- Số hộ gia đình: 186 hộ *(đạt 124% so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 640 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 672 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người)*.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người; *Trong đó: Phó BT chi bộ kiêm Chi Hội trưởng Cựu chiến binh kiêm Chi Hội trưởng Người cao tuổi 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người*.

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không

4.26. Thôn 9

- Số hộ gia đình: 274 hộ *(đạt 182,7 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 905 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 1.186 m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không

4.27. Thôn 10

- Số hộ gia đình: 170 hộ *(đạt 113 % so với tiêu chuẩn)*. Số nhân khẩu: 569 người.

- Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

- Nhà văn hóa: diện tích 798m^2; Tình trạng sử dụng: tốt

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người; *(trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận 01 người; Trưởng thôn 01 người).*

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người; *Trong đó: Chi Hội trưởng Cựu chiến binh 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ 01 người; Bí thư chi đoàn 01 người.*

- Chính sách đặc thù đang hưởng: Không

Phần thứ Ba
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP

1. Sắp xếp thôn Quảng Cư có quy mô 106 hộ gia đình với thôn Xuôi Phù Lập có quy mô 247 hộ gia đình và thôn Ngược Phù Lập có quy mô 238 hộ gia đình để thành lập thôn Phù Lập có quy mô 591 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Phù Lập.

1.2. Thôn Phù Lập *(mới)* có: 591 hộ *(đạt 394% so với tiêu chuẩn)*, 2.041 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí sử dụng cả 03 nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn Phù Lập.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn Phù Lập (mới): 9 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 3 người.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 6 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 6 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 3 người *(Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chi hội trưởng phụ nữ và Người cao tuổi: 01 người, Bí thư Chi đoàn kiêm Chi Hội trưởng Chữ thập đỏ: 01, Chi Hội trưởng Cựu chiến binh kiêm chi hội trưởng Hội Nông dân và Chi hội trưởng Người cao tuổi: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người;

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 01 người.

`II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN THUỘC DIỆN KHUYẾN KHÍCH SẮP XẾP.

Tổng số thôn đạt từ 100% trở lên về tiêu chuẩn số hộ gia đình so với tiêu chuẩn quy định *(thôn ở xã có từ 150 hộ trở lên)* thực hiện sắp xếp: 27 thôn.

1. Sắp xếp thôn Xuân Húc 1 có quy mô 372 hộ gia đình với thôn Xuân Húc 2 có quy mô 321 hộ gia đình để thành lập thôn Xuân Húc có quy mô 693 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Xuân Húc.

1.2. Thôn Xuân Húc *(mới)* có: 693 hộ *(đạt 462% so với tiêu chuẩn)*, 2.604 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Xuân Húc**.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Xuân Húc** (mới): 6 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Trưởng thôn 02 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 3 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 3 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 3 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 3 người *(Chi Hội trưởng Nông dân kiêm Chi Hội trưởng Phụ nữ và Chi Hội trưởng Người cao tuổi là 01 người; Chi Hội trưởng Phụ nữ kiêm Bí thư Chi đoàn thanh niên là 01, Bí thư chi đoàn kiêm quản lý NVH là 01),* trong đó:

- Phương án sử dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 2 người;

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 1 người.

2. Sắp xếp thôn Chùa có quy mô 385 hộ gia đình với thôn Bắc Trại có quy mô 322 hộ gia đình để thành lập thôn Vân Xuân có quy mô 707 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Vân Xuân**

1.2. Thôn **Vân Xuân** *(mới)* có: 707 hộ *(đạt 471,3% so với tiêu chuẩn)*, 2.625 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Vân Xuân**.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Vân Xuân** (mới): 6 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Trưởng thôn 02 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 2 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 4 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 3 người

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 2 người, *(Chi Hội trưởng Nông dân kiêm Chi Hội trưởng Hội Phụ nữ và Bí thư Đoàn*

thanh niên là 01 người; Bí thư chi đoàn thanh niên kiêm Chủ tịch chữ thập đỏ là 01 người).

- Phương án sử dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 2 người;

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 0 người.

3. Sắp xếp thôn Hà Trì có quy mô 361 hộ gia đình với thôn Hoa Phú có quy mô 374 hộ gia đình để thành lập thôn Bình Dương có quy mô 735 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Bình Dương.

1.2. Thôn Bình Dương *(mới)* có: 735 hộ *(đạt 490% so với tiêu chuẩn)*, 2.753 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha *(không có cơ sở dữ liệu)*;

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn Bình Dương.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn Hoa Phú (mới): 6 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Trưởng thôn 02 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 2 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 4 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 3 người.

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 6 người *(Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh là: 01 người, Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi là: 01 người, Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chi hội trưởng Hội phụ nữ và Chữ thập đỏ là: 01 người, Quản lý NVH: 01 người, Chi hội trưởng Hội Nông dân: 01 người, Bí thư Đoàn thanh niên: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp tục người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 3 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 3 người.

4. Sắp xếp thôn Hoa Đà có quy mô có quy mô 213 hộ gia đình với thôn Ngọc Động có quy mô 230 hộ gia đình để thành lập thôn Đông Viên có quy mô 443 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Đông Viên

1.2. Thôn Đông Viên *(mới)* có: 443 hộ *(đạt 295% so với tiêu chuẩn)*, 1.584 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn Đông Viên.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn Đông Viên (mới): 6 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Trưởng thôn 02 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 3 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 3 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 3 người.

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 4 người *(Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi: 01 người, Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chủ tịch Hội Phụ nữ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh kiêm Chi hội trưởng Hội người cao tuổi: 01 người; Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chi hội trưởng Hội Phụ nữ và Chủ tịch Chữ thập đỏ: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 3 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 01 người.

5. Sắp xếp thôn Xuân Lai có quy mô 207 hộ gia đình với thôn Vũ Di có quy mô 513 hộ gia đình để thành lập thôn Vũ Di có quy mô 720 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Vũ Di**

1.2. Thôn **Vũ Di** *(mới)* có: 720 hộ *(đạt 480% so với tiêu chuẩn)*, 2.421 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tam thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Vũ Di**

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Vũ Di** (mới): 4 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người; Trưởng thôn 02 người,* trong đó:

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 02 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 2 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 1 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 6 người *(Phó Bí thư chi bộ kiêm Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi: 01 người, Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chi hội trưởng Hội Phụ nữ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Phó Trưởng thôn kiêm Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh: 01 người, Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Bí thư Đoàn Thanh niên: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 02 người.

6. Sắp xếp thôn Yên Trình có quy mô 170 hộ gia đình với thôn Hồ Xuân Hương có quy mô 319 hộ gia đình để thành lập thôn Hồ Xuân Hương có quy mô 489 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Hồ Xuân Hương**

1.2. Thôn **Hồ Xuân Hương** *(mới)* có: 489 hộ *(đạt 326% so với tiêu chuẩn)*, 1.832 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp

với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Hồ Xuân Hương**

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Hồ Xuân Hương** (mới): 6 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Trưởng thôn 02 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 3 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 3 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 3 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 4 người *(Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh kiêm Chi hội trưởng Hội Phụ nữ và Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người;

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 02 người.

7. Sắp xếp thôn Yên Cát có quy mô 384 hộ gia đình với thôn Đội Cấn có quy mô 495 hộ gia đình để thành lập thôn Yên Cát có quy mô 879 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Yên Cát**

1.2. Thôn **Yên Cát** *(mới)* có: 879 hộ *(đạt 586% so với tiêu chuẩn)*, 3.224 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Yên Cát.**

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Yên Cát** (mới): 6 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Trưởng thôn 02 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 3 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 3 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 3 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 6 người *(Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Bí thư Đoàn Thanh niên: 01 người, Chi hội trưởng Hội nữ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ và quản lý nhà văn hóa: 01 người, quản lý nhà văn hóa: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 05 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 01 người.

8. Sắp xếp thôn 1 có quy mô 254 hộ gia đình với thôn 2 có quy mô 305 hộ gia đình để thành lập thôn Thế Trưng có quy mô 559 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Thế Trưng**

1.2. Thôn **Thế Trưng** *(mới)* có: 559 hộ *(đạt 372,7% so với tiêu chuẩn)*, 1.836 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, sử dụng Nhà văn hóa thôn 1, 2 (chung 1 nhà văn hóa) để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành mở rộng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Thế Trưng.**

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Thế Trưng** (mới): 6 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Trưởng thôn 02 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người*.

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 2 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 4 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 3 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 5 người *(Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh kiêm quản lý nhà văn hóa: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Nông dân: 01 người, Bí thư Đoàn thanh niên: 02 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ: 02 người.

9. Sắp xếp thôn 3 có quy mô có quy mô 330 hộ gia đình với thôn 4 có quy mô 233 hộ gia đình để thành lập thôn Tứ Trưng có quy mô 563 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Tứ Trưng**

1.2. Thôn **Tứ Trưng** *(mới)* có: 563 hộ *(đạt 375,3% so với tiêu chuẩn)*, 1.776 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Tứ Trưng.**

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Tứ Trưng** (mới): 5 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 01 người; Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người; Trưởng thôn 01 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 01 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 4 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 2 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 7 người *(Phó Bí thư chi bộ: 02 người, Bí thư Đoàn thanh niên: 02 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Cựu*

chiến binh: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người), trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 03 người.

10. Sắp xếp thôn 5 có quy mô có quy mô 267 hộ gia đình và thôn 6 có quy mô 214 hộ gia đình với thôn 7 có quy mô 214 hộ gia đình để thành lập thôn Văn Trưng có quy mô 695 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Văn Trưng**

1.2. Thôn **Văn Trưng** *(mới)* có: 695 hộ *(đạt 463,3% so với tiêu chuẩn)*, 2.284 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 03 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Văn Trưng**.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Văn Trưng** (mới): 8 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận: 01 người; Trưởng thôn: 03 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 01 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 7 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 5 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 7 người *(Bí thư chi Đoàn thanh niên kiêm chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Bí thư chi Đoàn thanh niên: 2 người, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh kiêm Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi: 1 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 02 người, Phó Bí thư chi bộ: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 04 người.

11. Sắp xếp thôn thôn 8 có quy mô 186 hộ gia đình và thôn 9 có quy mô có quy mô 274 hộ gia đình với thôn 10 có quy mô 170 hộ gia đình để thành lập thôn Vĩnh Trưng có quy mô 630 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn **Vĩnh Trưng**

1.2. Thôn **Vĩnh Trưng** *(mới)* có: 630 hộ *(đạt 420% so với tiêu chuẩn)*, 2.114 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 02 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Vĩnh Trưng**.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn **Vĩnh Trưng** (mới): 7 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 01 người; Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người; Trưởng thôn 03 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 01 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 2 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 5 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 4 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 8 người *(Phó Bí thư chi bộ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh kiêm Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 02 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ và quản lý nhà văn hóa: 01 người, Bí thư chi Đoàn Thanh niên: 02 người, Bí thư chi Đoàn thanh niên kiêm quản lý nhà văn hóa: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 04 người.

12. Sắp xếp thôn Phù Cốc có quy mô 172 hộ gia đình với thôn Phúc Lập Trong có quy mô 237 hộ gia đình và thôn Phúc Lập Ngoài có quy mô 284 để thành lập thôn Phúc Lập có quy mô 693 hộ gia đình.

1.1. Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Phúc Lập

1.2. Thôn Phúc Lập *(mới)* có: 693 hộ *(đạt 462% so với tiêu chuẩn)*, 2.252 nhân khẩu.

1.3. Diện tích tự nhiên: … ha (chưa xác định được)

1.4. Nhà văn hóa: Trước mắt, tạm thời bố trí, sử dụng 03 Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động của thôn. Sau khi có đủ điều kiện về nguồn lực và phù hợp với điều kiện thực tiễn sẽ tiến hành xây dựng Nhà văn hóa để phục vụ hoạt động chung của thôn **Phúc Lập**.

1.5. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn Phúc Lập (mới): 8 người; *Trong đó: Bí thư chi bộ: 02 người; Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận: 01 người; Trưởng thôn 03 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 02 người.*

Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 2 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 6 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 5 người;

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không.

1.6. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới): 5 người *(Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh kiêm Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ kiêm Bí thư chi Đoàn thanh niên: 01 người, Chi hội trưởng Hội Nông dân kiêm Chi hội trưởng Hội Phụ nữ và Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ: 01 người, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ: 01 người, Bí thư Đoàn thanh niên kiêm Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ và quản lý nhà văn hóa: 01 người)*, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người;

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 03 người.

(Kèm theo Phụ lục 5 kèm theo)

III. CÁC THÔN THUỘC DIỆN KHÔNG KHUYẾN KHÍCH SẮP XẾP XẾP

- Thôn Nhật Tân có: quy mô 733 hộ gia đình, 2.789 nhân khẩu.

- Thôn Yên Nhiên có quy mô 600 hộ gia đình, 1978 nhân khẩu.

- Thôn Yên Thịnh có quy mô 472 hộ gia đình, 1.771 nhân khẩu.

- Thôn Phong Doanh có quy mô 1.036 hộ gia đình, 3.874 nhân khẩu.

- Thôn Tứ Kỳ có quy mô 852 hộ gia đình, 3.370 nhân khẩu.

- Thôn Lạc Trung có quy mô 664 hộ gia đình, 2.671 nhân khẩu.

- Thôn Đông Đình (Bình Dương cũ) có quy mô 403 hộ gia đình, 1.487 nhân khẩu.

Các thôn này đều đã đảm bảo các tiêu chí Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và phù hợp với quy hoạch đô thị của tỉnh Phú Thọ tại Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về Phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

IV. SỐ LƯỢNG THÔN THUỘC DIỆN SẮP XẾP NHƯNG CÓ YẾU TỐ ĐẶC THÙ ĐỀ NGHỊ KHÔNG SẮP XẾP

Số lượng thôn thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù đề nghị không thực hiện sắp xếp: Không.

V. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Số người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã: 103 người

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp trên địa bàn xã: 39 người (29 không chuyên trách cũ và dự kiến 10 nhân sự mới).

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 54 người, trong đó:

+ Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 44 người (còn 10 người dôi dư chưa được xem xét giải quyết chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ- CP.

+ Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không

2. Phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn (mới) trên địa bàn xã: 39 người; Trong đó: Bí thư chi bộ: 13 người, Trưởng thôn: 13 người, Trưởng ban công tác mặt trận: 13 người;

3. Tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới) trên địa bàn xã: 66 người, trong đó:

- Phương án sử dụng tiếp dụng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 39 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn nghỉ việc: 27 người.

(Kèm theo Phụ lục 6 kèm theo)

VI. SỐ LƯỢNG THÔN CỦA XÃ SAU SẮP XẾP

1. Số thôn hình thành sau sắp xếp: 13 thôn

2. Số thôn giảm sau sắp xếp: 17 thôn.

3. Tổng số thôn thuộc xã Vĩnh Tường sau sắp xếp: 20 thôn; Trong đó:

- 20 thôn đảm bảo từ 100% trở lên so với tiêu chuẩn quy định.

- Thôn Đông Đình là thôn có hộ gia đình thấp nhất (403 hộ)

- Thôn Phong Doanh là thôn có hộ gia đình cao nhất (1.036 hộ)

(Kèm theo Phụ lục 7 kèm theo)

Phần thứ Tư

THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC KHI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thuận lợi

Việc sắp xếp thôn được triển khai trên cơ sở các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Chính phủ và các kế hoạch của tỉnh Phú Thọ, bảo đảm có đầy đủ cơ sở chính trị và pháp lý để tổ chức thực hiện.

Sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, việc tiếp tục sắp xếp thôn là bước đi phù hợp nhằm hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

Xã Vĩnh Tường là địa bàn trung tâm của huyện Vĩnh Tường (cũ), có hệ thống giao thông tương đối đồng bộ, kết nối thuận lợi giữa các khu dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hợp nhất các thôn liền kề.

Kinh tế - xã hội của địa phương tiếp tục phát triển ổn định; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên; thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 76 triệu đồng/người/năm, tạo nền tảng thuận lợi để thực hiện các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước.

Hệ thống chính trị sau sáp nhập xã cơ bản đã đi vào hoạt động ổn định; đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách có kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân.

Phần lớn các thôn trên địa bàn đã đạt và vượt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình; nhiều thôn có quy mô dân số, diện tích, cơ sở hạ tầng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất và hình thành các thôn mới có quy mô lớn hơn.

Nhiều thôn đã có nhà văn hóa, thiết chế văn hóa - thể thao được đầu tư tương đối đồng bộ, có thể sử dụng làm trung tâm sinh hoạt cộng đồng của thôn mới sau sắp xếp.

Nhân dân trên địa bàn có truyền thống đoàn kết, đồng thuận cao trong thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Khó khăn, vướng mắc

Nhiều thôn có lịch sử hình thành lâu đời, gắn với tên gọi truyền thống, phong tục tập quán, di tích lịch sử - văn hóa và niềm tự hào của cộng đồng dân cư. Việc thay đổi tên gọi có thể làm phát sinh tâm lý băn khoăn, tiếc nuối trong một bộ phận Nhân dân.

Sau sắp xếp sẽ phát sinh số lượng lớn người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư, ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ cán bộ cơ sở.

Việc lựa chọn, bố trí nhân sự lãnh đạo thôn mới (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận) cần được thực hiện khách quan, dân chủ, tránh phát sinh so bì giữa các thôn cũ.

Sau sắp xếp cần bố trí lại việc quản lý, sử dụng các nhà văn hóa dôi dư, các thiết chế cộng đồng và tài sản công tại thôn, đòi hỏi phải có phương án cụ thể, tránh lãng phí.

Việc đổi tên thôn kéo theo nhu cầu điều chỉnh, cập nhật nhiều loại hồ sơ, cơ sở dữ liệu, địa chỉ cư trú, thông tin hộ tịch, đất đai, bảo hiểm xã hội, điện, nước, bưu chính và các giấy tờ liên quan.

Một số quy định hướng dẫn về xử lý tài sản công, nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp chưa thực sự cụ thể đối với từng loại hình tài sản.

Chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôi tham gia công tác sau sắp xếp mặc dù đã được quan tâm nhưng vẫn còn tâm tư về mức hỗ trợ, thời gian hưởng và phương thức thực hiện. Đặc biệt đối với người hoạt động trực tiếp chưa có cơ chế, chính sách hỗ trợ khi nghỉ việc.

Một số thôn có quy mô dân số lớn sau sáp nhập, địa bàn quản lý rộng hơn trước, dẫn đến yêu cầu nâng cao năng lực điều hành của đội ngũ cán bộ thôn.

3. Nguyên nhân

Việc sắp xếp thôn được triển khai trong thời gian ngắn, phạm vi rộng và đồng thời với quá trình kiện toàn mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Đặc điểm lịch sử hình thành các thôn trên địa bàn xã khác nhau, tạo nên sự đa dạng về văn hóa và bản sắc cộng đồng.

Hệ thống văn bản hướng dẫn một số nội dung chuyên ngành liên quan đến tài sản, dữ liệu hành chính và chế độ chính sách còn đang trong quá trình hoàn thiện.

Thời gian thực hiện công tác tuyên truyền chưa đi sâu phân tích đầy đủ lợi ích lâu dài của việc sắp xếp thôn.

Một bộ phận cán bộ và Nhân dân còn tâm lý giữ nguyên hiện trạng, lo ngại ảnh hưởng đến quyền lợi hoặc giá trị truyền thống của thôn cũ.

Công tác rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, tài sản công tại một số thôn cần tiếp tục được hoàn thiện để làm cơ sở xây dựng phương án xử lý sau sắp xếp.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh

1.1. Ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ và việc chuyển đổi dữ liệu hành chính sau sắp xếp thôn để địa phương thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.

1.2. Ban hành văn bản định hướng về tiêu chuẩn đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người hoạt động trực tiếp làm cơ sở để các xã bố trí, sắp xếp và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người hoạt động trực tiếp.

1.3. Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản về cơ chế hỗ trợ đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, thiết chế văn hóa- thể thao… ở các thôn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sau khi sắp xếp thôn và nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

1.4. Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cơ sở để bảo đảm thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.

Sớm ban hành hướng dẫn chi tiết về quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công, nhà văn hóa, trụ sở sinh hoạt cộng đồng dôi dư sau sắp xếp.

1.5. Bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện sắp xếp thôn và hỗ trợ chỉnh lý cơ sở dữ liệu, hồ sơ hành chính liên quan.

1.6. Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ bổ sung đối với người hoạt động không chuyên trách, người hoạt động trực tiếp ở thôn thôi tham gia công tác sau sắp xếp nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

1.7. Có hướng dẫn thống nhất về việc cập nhật, chuyển đổi thông tin địa chỉ cư trú và các giấy tờ hành chính của người dân sau khi đổi tên thôn.

2. Đối với địa phương

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đối thoại trực tiếp với Nhân dân để tạo sự đồng thuận cao.

1.2. Thực hiện công khai, minh bạch trong việc lựa chọn tên gọi thôn mới và bố trí nhân sự sau sắp xếp.

1.3. Xây dựng phương án quản lý, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa và tài sản công dôi dư, tránh lãng phí nguồn lực.

1.4. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ thôn mới nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý địa bàn rộng, dân số đông hơn sau sắp xếp.

Trên đây là Đề án sắp xếp, đổi tên thôn trên địa bàn xã. UBND xã trình HĐND xã xem xét quyết định./.

Nơi nhận:
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Sở Nội vụ;
- Đảng uỷ xã;
- HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH TƯỜNG T.PHỐ HUẾ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

Nguyễn Phương Nam